

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2024/HS-ST
Ngày: 29/10/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hương và ông Hoàng Đức Thịnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thái; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 58/2024/TLST - HS ngày 09 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 79/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Thị T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ.

Sinh ngày: 02 tháng 10 năm 1991; Tại thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện T, Nghệ An.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12.

Họ tên cha: Nguyễn Bá H, sinh năm 1963.

Họ tên mẹ: Lê Thị M, sinh năm 1964.

Anh, chị, em ruột: có 4 người, bị cáo là thứ ba.

Chồng: Nguyễn Văn T1 - sinh năm 1984 - đã ly hôn

Con: Có 2, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/8/2024 đến nay; Bị cáo tại ngoại có mặt.

Bị hại: 1. Anh Trương P, sinh năm 1977 (Đã chết).

Trú tại: Xóm Q, xã Q, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

2. Anh Phạm Tuấn A, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm V, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An .

Đại diện theo pháp luật của bị hại Trương P:

1. Bà Lương Thị T2, sinh năm 1948 (Vắng mặt).

2. Ông Trương Q, sinh năm 1946 (Vắng mặt).

3. Chị Nguyễn Thị Ái L, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

Đều trú tại: Xóm Q, xã Q, huyện T, Quảng Nam.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Văn M1, sinh năm 1960. (Vắng mặt)

Trú tại: K, thị trấn D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Người được ông M1 uỷ quyền: Ông Phan Văn Đ, sinh năm 1972 (Có mặt).

Trú tại: Xóm Đ, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Nguyên đơn dân sự: Công ty Cổ phần X dựng Đèo Cả.

Người đại diện: Ông Đinh Xuân T3, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Ngô Anh V, sinh năm 1981 (Vắng mặt).

Trú tại: Tiểu khu E, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 31/5/2024, anh Trương P điều khiển xe ô tô biển số 37C-293.19 đến khu đô thị V, huyện H, thành phố Hà Nội đón Nguyễn Thị T và anh Phạm Tuấn A để về tỉnh Nghệ An. Sau đó anh Trương P điều khiển xe ô tô di chuyển từ khu đô thị V ra ngoại thành Hà Nội rồi lên đường cao tốc Pháp V1 – Cầu G. Khi đến đoạn đường giao nhau giữa cao tốc P - Cầu G và đường C - M thì anh Trương P dừng xe để nghỉ ngơi. Lúc này anh Trương P nói với T là anh P mệt do điều khiển xe ô tô di chuyển từ Nghệ An ra Hà Nội vào sáng sớm nên anh Trương P nói với T điều khiển xe ô tô. Mặc dù chưa có giấy phép lái xe ô tô nhưng T vẫn đồng ý điều khiển xe ô tô di chuyển trên đường C - M hướng đi thành phố V, anh Trương Phước N ghé phụ, anh Phạm Tuấn A ngồi dãy ghế sau. Đến khoảng 16 giờ ngày 31/5/2024, khi đang lưu thông trên đường C - Diễn Châu qua hầm Trường V2 khoảng 500m thuộc địa phận thôn G, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An thì xe ô tô va chạm vào lan can phía Đông đường cao tốc hướng đi thành phố V (T trình bày do thời điểm trên trời mưa to nên hệ thống cần gạt nước phía trước gạt không kịp dẫn đến việc T bị che khuất một phần tầm nhìn. Tuy nhiên T không điều khiển xe ô tô giảm tốc độ đến mức an toàn mà tiếp tục giữ nguyên tốc độ xe ô tô di chuyển về phía trước dẫn đến phần phía trước

bên trái xe ô tô va chạm vào lan can đường cao tốc). Sau khi va chạm vào lan can phía Đông đường cao tốc hướng đi V thì xe ô tô tiếp tục va chạm vào lan can phía Tây đường cao tốc hướng đi Hà Nội dẫn đến tai nạn giao thông. Sau đó người dân đi đường đã đưa anh Trương P, anh Phạm Tuấn A, Nguyễn Thị T cấp cứu tại Bệnh viện Đ1.

Hậu quả: Anh Trương P tử vong tại Bệnh viện Đ1, Nguyễn Thị T và anh Phạm Tuấn A bị thương, xe ô tô biển số 37C-293.19 và lan can đường C - D bị hư hỏng.

Sau tai nạn Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, các phương tiện liên quan và tử thi.

- Tại Kết luận giám định tử thi số: 40/KLGĐTT-TTPY ngày 20/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh N kết luận: Nạn nhân Trương P tử vong do suy tuần hoàn, suy hô hấp/Đa chấn thương, chấn thương sọ não.

- Tại Kết luận giám định số: 289/KLTTCT-TTPY ngày 17/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh N kết luận: Tồn thương cơ thể của Phạm Tuấn A tại thời điểm giám định là 0% (không phần trăm).

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 12 ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã H, tỉnh Nghệ An kết luận:

- 01 (Một) xe ô tô biển số 37C-293.19, nhãn hiệu MAZDA, màu Nâu tại thời điểm thay thế sửa chữa có giá trị thiệt hại là 200.910.000 đồng (Hai trăm triệu chín trăm mười nghìn đồng).

- Lan can bằng tôn lượn sóng phía Đông và phía Tây đường cao tốc N - D bị hư hỏng tại thời điểm thay thế, sửa chữa có giá trị thiệt hại là 45.843.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu tám trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 59/CT -VKSHM, ngày 06 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Đề nghị: Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thị T từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Về trách nhiệm dân sự:

- Gia đình nạn nhân Trương P, bị hại anh Phạm Tuấn A, người có quyền lợi

nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn M1 (Là chủ xe ô tô biển số 37C-293.19) không có yêu cầu, đề nghị gì đối với vụ tai nạn giao thông nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Bị can Nguyễn Thị T đã tự nguyện khắc phục hậu quả gây ra trên lan can đường C - D. Đại diện công ty Đ2 (Đơn vị thi công, quản lý lan can đường cao tốc N1 – D) đã nhận đủ không có yêu cầu thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa bị cáo, đại diện theo uỷ quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát và không có tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, đại diện theo pháp luật của bị hại, đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn dân sự, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, sơ đồ bản ảnh hiện trường, kết luận giám định hiện trường tai nạn, biên bản định giá tài sản có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 31/5/2024, Nguyễn Thị T không có giấy phép lái xe hợp lệ đã điều khiển xe ô tô biển số 37C – 293.19 trên đường C - D hướng từ Hà Nội đi thành phố V, tỉnh Nghệ An trên xe có chở anh Trương P và anh Phạm Tuấn A. Khi đến đoạn qua hầm T tại K 387+385m thuộc địa phận thôn G, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An, tại thời điểm này trời mưa to, hệ thống cần gạt nước phía trước không kịp gạt nước làm Nguyễn Thị T bị hạn chế tầm nhìn, nhưng Nguyễn Thị T đã không giảm tốc độ đến mức an toàn mà vẫn điều khiển xe di chuyển về phía trước, dẫn đến va chạm vào lan can đường gây tai nạn giao thông, đã vi phạm quy định tại khoản 9, Điều 8 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm anh Trương P bị tử vong, thiệt hại tài sản xe ô tô 37C-293.19 là 200.910.000 đồng (Hai trăm triệu chín trăm mười nghìn đồng) và lan can làm bằng tôn đường C

– Diên Châu bị hư hỏng tại thời điểm thay thế, sửa chữa có giá trị thiệt hại là 45.843.000 đồng.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng do không chấp hành luật lệ giao thông nên đã gây ra tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả làm chết người.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, bị cáo phạm tội khi chưa có giấy phép lái xe. Nên tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của bị hại và gây ra tổn thất tinh thần cho người thân bị hại. Tai nạn giao thông hiện nay là mối quan tâm lo lắng của toàn xã hội. Trong vụ án này xem xét lỗi phần lớn thuộc về bị cáo, bị cáo mặc dù biết trời mưa to, hệ thống cần gạt nước phía trước, gạt không kịp nhưng bị cáo vẫn không điều khiển xe ô tô giảm tốc độ đến mức an toàn mà tiếp tục giữ nguyên tốc độ xe và di chuyển về phía trước dẫn đến phần phía trước bên trái xe ô tô va chạm vào lan can đường cao tốc gây tai nạn giao thông. Hành vi của bị cáo đã vi phạm luật Giao thông đường bộ được quy định tại khoản 9, Điều 8 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm anh Trương P bị tử vong, thiệt hại tài sản xe ô tô 37C-293.19 là 200.910.000 đồng (Hai trăm triệu chín trăm mười nghìn đồng) và lan can đường C - D là 45.843.000 đồng. Xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả mà bị cáo đã gây cần thiết phải xử phạt nghiêm đúng với hành vi mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Đáng ra cùng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo. Tuy nhiên cũng xem xét cho bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện nguyên đơn dân sự đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ông bà nội của bị cáo được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình bị cáo khó khăn bị cáo đang là lao động chính trong gia đình, bị cáo đã ly hôn, một mình bị cáo đang trực tiếp phải nuôi 02 con nhỏ, bố mẹ già cả thường xuyên ốm đau, giữa bị cáo và bị hại anh Trương P mặc dù chưa là vợ

chồng nhưng cũng đã sống chung với nhau như vợ chồng, hai gia đình hai bên cũng đã đi lại với nhau, việc anh P tử vong cũng ít nhiều ảnh hưởng đến tinh thần của bị cáo. Trong vụ án này cũng xem xét một phần lỗi của bị hại Trương P mặc dù biết bị cáo chưa có Giấy phép lái xe theo quy định mà vẫn nhờ bị cáo lái xe dẫn đến tai nạn xảy ra. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý để tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian cũng như điều kiện để chăm sóc con đang còn nhỏ. Do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo đồng thời ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo, mức hình phạt như đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát cũng đủ nghiêm, đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn bị cáo Nguyễn Thị T đã tự nguyện khắc phục các thiệt hại gây ra trên cao tốc N - D. Đại diện công ty Đ2 (Đơn vị thi công, quản lý lan can đường cao tốc N1 – D) đã nhận đủ không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên miễn xét.

Gia đình nạn nhân Trương P, anh Phạm Tuấn A, anh Trần Văn M1 cũng không có yêu cầu, đề nghị gì đối với bị cáo nên miễn xét.

[5] Về các vấn đề khác: Vào ngày 30/5/2024, anh Trương P (Đã có giấy phép lái xe hạng B2) gọi điện thoại qua ứng dụng Facebook mượn chiếc xe ô tô trên của anh M1 (Thời điểm trên anh M1 đang công tác tại Thái Lan) để đi Hà Nội thì anh M1 đồng ý. Trương Phước biết T chưa có giấy phép lái xe nhưng vẫn giao xe cho T điều khiển dẫn đến tai nạn giao thông. Tuy nhiên sau tai nạn Trương P đã tử vong nên không khởi tố để điều tra xử lý về tội “Giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển” là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 (Một) xe ô tô biển số 37C-293.19, xe bị hư hỏng. Đây là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn M1, ông Trần Văn M1 không có yêu cầu đề nghị gì nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã H đã trả chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp theo đúng quy định nên miễn xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, khoản 2, Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 30 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/10/2024) về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 93 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T4; Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện theo uỷ quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện nguyên đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; đại diện cho bị hại;
- Nguyên đơn dân sự; Người liên quan
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã Hoàng Mai;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Huy